

Bản án số: 26/2020/HNGĐ- ST  
Ngày: 11/8/2020.  
V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN – TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Văn Lương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Quang Khải;  
2. Bà Nguyễn Thị Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên .

Ngày 11/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2020/TLST - HNGĐ ngày 11/6/2020 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/7/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2020/QĐ-ST ngày 24/7/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Lò Văn H – Sinh năm 1982."Có mặt".

Địa chỉ: Bản P B, xã N Ng, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

2. *Bị đơn:* Chị Vì Thị H – Sinh năm 1989."vắng mặt".

Địa chỉ: Bản P K 2, xã N T, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn đề ngày 11/6/2020 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án nhân dân huyện Đ B, anh Lò Văn H (nguyên đơn) trình bày:*

1. *Về hôn nhân:* Tôi và cô Hoa lấy nhau từ năm 2006 và không đăng ký kết hôn, trên cơ sở tự nguyện. Hai người chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai người tính tình không hợp nhau, sau đó hai người thường xuyên xảy ra cãi cọ, xô sát nhau, đời sống chung không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn. Hiện tại hai vợ chồng đang sống ly thân từ năm 2015. Vì vậy tôi làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với cô Hoa.

2. *Về con chung:* Anh Hiên khai anh và cô Hoa có 01 con chung là: Lò Thị Bích, sinh ngày 02/10/2007; Cô Hoa có nguyện vọng được nuôi cháu Bích, không yêu cầu tôi phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai của cháu Bích cũng có nguyện vọng muốn được ở cùng mẹ.

3. *Về tài sản:* Tài sản riêng, nợ lấy về, tài sản chung, nợ phải trả, diện tích ruộng nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 02/7/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án (bị đơn) chị Vì Thị H trình bày:

1. *Về hôn nhân:* Tôi và anh Hiên lấy nhau từ năm 2006 không có đăng ký kết hôn mà chỉ tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán, chúng tôi chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau và đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, anh Hiên xin ly hôn tôi cũng đồng ý ly hôn.

2. *Về con chung:* Chị Hoa khai hai vợ chồng có 01 con chung: Lò Thị Bích, sinh ngày 02/10/2007; Tôi có nguyện vọng được nuôi cháu Bích và không yêu cầu anh Hiên phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại bản tự khai của cháu Bích cũng có nguyện vọng muốn được ở cùng mẹ.

3. *Về tài sản:* Tài sản riêng, nợ lấy về, tài sản chung, nợ phải trả, diện tích ruộng nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1]. Về quan hệ pháp luật:**

Căn cứ đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn anh Lò Văn H, Tòa án xác định đây là vụ án: Tranh chấp ly hôn.

**[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án:** Anh Hiên xin ly hôn với chị Hoa, chị Hoa có hộ khẩu thường trú tại xã N T, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ B theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39/BLTTDS năm 2015.

**[3]. Về điều luật áp dụng:** Chị Hoa và anh Hiên chung sống với nhau từ năm 2006, đến năm 2020 thì anh Hiên khởi kiện xin ly hôn, nên Tòa án sẽ áp dụng các quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

**[4]. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vì Thị H và anh Lò Văn H lấy nhau không đăng ký kết hôn. Do vậy, hôn nhân giữa hai người là không hợp pháp. Quá trình chung sống do anh Hiên và chị Hoa tính tình không hợp nhau, không còn yêu thương nhau dẫn đến hai người thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không thể chung sống với nhau. Họ hàng hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Hoa và anh Hiên đang trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Cả hai người đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, hai người không còn thể hiện sự quan tâm đến nhau. Tại phiên tòa anh Hiên vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoa. Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo quyền lợi của đương sự và để giải phóng cho hai người khỏi tình trạng hiện tại khi mà hôn nhân không thể đem lại hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Hiên và áp dụng Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 xử không công nhận chị Vì Thị H và anh Lò Văn H là vợ chồng.

**[5]. Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là: cháu Lò Thị Bích, sinh ngày 02/10/2007, còn nhỏ có nguyện vọng được ở cùng mẹ và anh Hoa cũng đồng ý cho cháu ở với mẹ. Anh Hiên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

**[6]. Về tài sản:** [6.1]. Tài sản riêng, nợ lấy về: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6.2]. Tài sản chung, nợ phải trả, diện tích ruộng, nương: Không yêu cầu giải quyết.

**[7]. Về án phí:** Căn cứ Điều 147/BLTTDS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Anh Hiên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 235, Điều 264 và Điều 267/BLTTDS;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 14, Điều 15, Điều 53, Điều 58, Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b Khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH ngày 09/6/2000 của Quốc hội.

- Các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

**1- Tuyên xử:** Không công nhận anh Lò Văn H và chị Vì Thị H là vợ chồng.

**2 - Về con chung:** - Giao con chung là cháu Lò Thị Bích, sinh ngày 02/10/2007 cho chị Hoa trực tiếp chăm sóc, giáo dục. Anh Hiên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung

**3- Về Tài sản:** Chấp nhận việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản của anh Lò Văn H và chị Vì Thị H.

**4- Về án phí:** Căn cứ Điều 147/BLTTDS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án . Anh Hiên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

**5- Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- Chi cục THSDS H.ĐB;
- Các đương sự;
- UBND xã N Ng, H ĐB;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lường Văn Lương**



